TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 152 /2023/HSST
Ngày: 08/8/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Xuân Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ- Giáo viên nghỉ hưu

Bà Nguyễn Thị Phú- Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên toà: Bà Hạp Thị Lan Phương – Thư ký TAND thị xã Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở TAND thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 154/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1991.

HKTT: X, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Tên gọi khác: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị Ch; vợ: Nguyễn Thị Thanh H (đã ly hôn năm 2018); con: có 01 con sinh năm 2017 (hiện ở với chị Nguyễn Thị Thanh H); gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

- Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/03/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Khắc C, sinh năm 1999.

HKTT: X, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Tên gọi khác: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn

Khắc Ch và bà Nguyễn Thị Ch; vợ, con: chưa có; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/03/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên toà.

3. Nguyễn Tài Tr, sinh năm 2001.

HKTT: X, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Tên gọi khác: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tài Ch và bà Nguyễn Thị L; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 2004; con: bị cáo có 01 con sinh năm 2023; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/03/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên toà.

4. Thái Quốc H, sinh năm 2002.

HKTT: X, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Tên gọi khác: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Quốc Tr và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: chưa có; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/03/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên toà.

5. Vi Thị Vân A, sinh ngày 09/11/2005.

HKTT: Bản K, xã Thạch Ngàn, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Tên gọi khác: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Vi Thị L; chồng, con: chưa có; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/03/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên toà.

* Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Vi Thị Vân A: Bà Vi Thị L, sinh năm 1975; HKTT: Bản K, xã Thạch Ngàn, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên toà.

** Người bào chữa của bị cáo Vi Thị Vân A*: Ông Nguyễn Văn Hải – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 13/3/2023, Nguyễn Khắc C, Nguyễn Xuân Th và Nguyễn Tài Tr ngồi uống bia ở khu Xuân Ổ A, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tại đây Th rủ tý nữa đi hát karaoke và sử dụng ma túy, thì C và Tr đồng ý. Do Tr nói việc chơi ma túy ke rẻ hơn chơi ma túy bóng nên Th bảo C khi đi hát thì mua ma túy. Sau đó, Tr đi về nhà thì gặp H và có rủ H tý nữa đi xuống Quế Võ hát karaoke, H đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Th, H, C, Tr đi xe taxi từ thành phố Bắc Ninh xuống thị xã Quế Võ để hát karaoke. Trên đường đi, Th gọi điện thoại cho Nguyễn Nhân T, sinh năm 1989 là chủ quán Karaoke Audi ở khu phố Mao Lại, phường Phượng Mao, thị xã Quế Võ để đặt phòng hát karaoke (Th không nói cho T biết việc sử dụng ma túy). Lúc này, Th bảo C mua 04 viên ma túy kẹo, 01 chỉ ma túy ke và cả nhóm đều thống nhất sử dụng ma tuý, hát karaoke xong thanh toán hết bao nhiêu tiền thì chia đều. Sau đó, Tr chuyển khoản cho H 4.000.000 đồng, H chuyển khoản lại số tiền trên cho C qua số tài khoản 700020148757 của ngân hàng SinShan để lấy tiền mua ma túy. Nhận được tiền, C nhắn tin qua mạng Zalo cho một người đàn ông tên Ch ở Bắc Giang hỏi mua ma tuý và được đồng ý; C đã chuyển khoản cho Ch qua số tài khoản Ch cho (0338142412 ngân hàng MB mang tên Trịnh Văn Ng) số tiền 2.800.000 đồng để mua ma tuý. Khi ngồi trên xe taxi, H nhắn tin rủ Nguyễn Đức Tr1, sinh năm 2000; HKTT: Khu X, Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xuống Quế Võ để hát, Trung cũng đồng ý và đi xe taxi một mình xuống. Khi cả nhóm gồm Th, C, Tr, H đến quán Karaoke Audi thuộc Mao Lại, Phượng Mao, Quế Võ thì gặp Hà Đình Ph, sinh năm 2001, HKTT: khu Q, xã Thu Cúc, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ (là nhân viên quán), do đã được chủ quán là T điện thoại từ trước nên Ph dẫn Th, C, Tr, H lên phòng Vip 4 để hát karaoke và uống bia, khi cả nhóm đang ngồi hát thì các nhân viên phục vụ quán là Vân A, H1, M vào mở bia và hát karaoke cùng (các nhân viên này do Ph gọi lên để hát karaoke). Khoảng 15 phút sau thì Tr1 đi từ thành phố Bắc Ninh đến (do H điện thoại mời đến), lúc này H đi ra ngoài đón bạn gái tên H2 (quê Quảng Ninh) ở Đại Phúc, Tp. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đến cùng để hát karaoke. Khi cả nhóm đang hát thì C nhận được điện thoại qua mạng zalo của Ch bảo xuống lấy đồ nên một mình C đi xuống cửa sau của quán gặp Chiến để lấy ma túy gồm 01 gói giấy màu trắng bên

trong có 04 viên kẹo màu hồng hình con cá và 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, rồi tiếp tục chuyển khoản cho Ch 350.000 đồng (C chuyển 02 lần, một lần 250.000 đồng và một lần 100.000 đồng để Ch trả tiền xe taxi). Sau đó, C đi lên phòng VIP4 đưa cho Th số ma tuý vừa mua được, Th bảo C xuống dưới lấy đĩa sứ để xào ma túy ke nên đi xuống khu vực bếp lấy 01 đĩa sứ màu trắng hình vỏ sò rồi C đổ hạt hướng dương vào đĩa sứ và cầm lên phòng để trên bàn trước mặt Th, rồi đi ra ngoài vệ sinh và gặp Nguyễn Thị D, sinh năm 2004; HKTT: Tân Dân, Nghi Sơn, Thanh Hoá (là nhân viên phục vụ quán hát Audi) đang hát ở đó, C bảo D lên phòng C để hát. Lúc này Th cầm 04 viên ma tuý kẹo màu hồng hình con cá và 01 túi nilon màu trắng chứa ma tuý ke C đưa cho Th trước đó bẻ mỗi viên làm đôi dùng ½ viên, rồi đưa cho Tr, Tr1, Vân A, Lê Thị Thu H1 (sinh ngày 04/3/2006; HKTT: Ng, Cẩm Giàng, Hải Dương là nhân viên phục vụ quán karaoke Audi ngồi cạnh Th trong phòng hát Vip 4) mỗi người dùng ½ viên. Khi C mang đĩa xứ lên phòng Th đưa cho C 03 nửa viên ma tuý kẹo, C sử dụng ½ viên rồi C đưa cho Dung (nhân viên phục vụ quán do C gọi vào) sử dụng 01 viên, D cầm ma tuý C đưa cho vào mồm để sử dụng. Lúc này, H mới đưa bạn là H2 đến để tham gia cùng. Khi sử dụng ma tuý kẹo xong, Th bảo mọi người tiếp tục sử dụng ma tuý ke, rồi quay sang hỏi M (là nhân viên quán hát) là "có biết xào ma tuý ke không?" M nói "không biết xào", thì C nói "nhân viên nữ ngồi cạnh C biết xào" lúc này Th đã lấy túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng đổ ra đĩa, rồi lấy căn cước công dân của mình đưa cho Vân A để Vân A xào ma túy. Sau đó Vân A lấy ma tuý ke để trên bàn rồi cầm đĩa sứ và giấy vào nhà vệ sinh cùng Th, Th dùng bật lửa hơ đĩa sứ để Vân A xào ma túy. Sau khi xào ma túy xong mang ra ngoài Th nói *"ai có tờ tiền 10.000 đồng hoặc 20.000 đồng không"* với mục đích để quấn tẩu để sử dụng ma tuý, nên Tr đã lấy 20.000 đồng đưa cho Th, Th cầm tiền rồi chuyển cho H để quấn thành ống hút. Sau khi H quấn tẩu xong, Vân A kẻ 05 đường ke để Vân A, Th, Trung, Tr, D mỗi người sử dụng 01 đường ke. Tiếp đó, Th kẻ 04 đường ke để Th sửa dụng 02 đường rồi Th bảo Vân A mang đĩa sứ chứa ma tuý mời D sử dụng 01 đường, Tr sử dụng 01 đường. Lúc này H kẻ 03 đường ke để H sử dụng 01 đường và H đưa cho Tr1, C mỗi người sử dụng 01 đường ke (H1 và M không sử dụng ma tuý ke). Đến khoảng 02 giờ ngày 14/3/2023, H và H2 ra về trước. Sau khi sử dụng hết ma tuý ke thì Th cầm 01 đĩa sứ màu trắng vừa sử dụng ma tuý cất dưới gầm hộp kỹ thuật, tháo tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng ra đặt ở mặt loa, còn 01 thẻ căn cước công dân thì Th cất vào ví.

Đến khoảng 03 giờ cùng ngày khi các đối tượng đang nằm nghe nhạc thì bị lực lượng Công an vào kiểm tra phát hiện phòng Vip 4 quán Karaoke Audi

đang có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý.

Vật chứng thu giữ:

+ Tại gầm hộp kỹ thuật phía bên phải từ cửa vào 01 chiếc đĩa sứ hình vỏ sò có bám dính chất bột màu trắng *(niêm phong trong 01 hộp giấy*).

+ Tại gầm ghế sofa phía bên phải từ cửa vào 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng *(niêm phong trong phong bì thư, ký hiệu M1)*.

+ Tại mặt loa phía bên phải từ cửa vào 01 tờ tiền Polime mệnh giá 20.000 đồng có bám dính chất bột màu trắng *(niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2)*.

+ 01 căn cước công dân số 027091010212 của Nguyễn Xuân Th có bám dính chất bột màu trắng *(niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M3)*.

Nhận thức hành vi vi phạm pháp luật, đến 14 giờ ngày 14/3/2023, Thái Quốc H đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Cùng ngày 14/3/2023, cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ tiến hành tets chất ma túy đối với Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Khắc C, Nguyễn Tài Tr, Nguyễn Đức Tr1, Thái Quốc H, Vi Thị Vân A, Giàng Thị M, Lê Thị Thu H1 và Nguyễn Thị D kết quả: Th, C, Tr, Trung, Vân A, H1, D dương tính với chất ma tuý MDMA, Ketamine; H dương tính với chất ma tuý Ketamine; H1 dương tính với chất ma tuý MDMA; M âm tính với ma tuý.

Trên cơ sở Quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ, tại Bản kết luận giám định số 698/KLGĐMT-PC09 ngày 16/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

+ Chất bột màu trắng bên trong 01 hộp giấy gửi giám định có khối lượng 0,0208 gam; Là ma tuý; Loại ma tuý: Ketamine;

+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,0076 gam; Là ma tuý; Loại ma tuý: Ketamine;

+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng 0,0050 gam; Là ma tuý; Loại ma tuý: Ketamine;

+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M3 gửi giám định có khối lượng 0,0048 gam; Là ma tuý; Loại ma tuý: Ketamine;

Ketamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất."

Tại Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ, Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Tài Tr, Nguyễn Khắc C và Vi Thị Vân A và Thái Quốc H đầu thú khai nhận hành vi

phạm tội. Đồng thời Th giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, Seri: C7JP98VFG5MN; Tr giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro max màu trắng, Imei: 351330885173563; C giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro max màu vàng, Imei: 356717115497033; H giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs max màu vàng, Imei: 351330885173563.

Tiến hành kiểm tra điện thoại thu giữ của các bị can thể hiện:

- Trong điện thoại của Nguyễn Tài Tr có nội dung chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng MB của Tr sang tài khoản ngân hàng Viettinbank của H số tiền 4.000.000 đồng, thời gian là 22 giờ 50 phút ngày 13/3/2023.

- Trong điện thoại của Thái Quốc H có nội dung chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng Viettinbank của H sang tài khoản ngân hàng SHINHAN của C số tiền 4.000.000 đồng, thời gian là 22 giờ 51 phút ngày 13/3/2023.

- Trong điện thoại của Nguyễn Khắc C có nội dung chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng SHINHAN của C sang tài khoản ngân hàng MB mang tên Trịnh Văn Ng 03 lần với tổng số tiền 3.150.000 đồng, thời gian là 22 giờ 53 phút ngày 13/3/2023 và 00 giờ 01 phút; 00 giờ 04 phút ngày 14/3/2023.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 117/CT-VKSQV ngày 03/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Khắc C, Nguyễn Tài Tr, Thái Quốc H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo các điểm b,c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Vi Thị Vân A bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh truy tố về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Tài Tr, Nguyễn Khắc C, Thái Quốc H, Vi Thị Vân A đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Tài Tr, Nguyễn Khắc C, Thái Quốc H, Vi Thị Vân A về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Tài Tr,

Nguyễn Khắc C, Thái Quốc H, Vi Thị Vân A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Đề nghị:

*** Hình phạt:**

+ Áp dụng Điểm b, c Khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Khắc C mỗi bị cáo từ 07 năm 06 tháng tù giam đến 08 năm tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/3/2023. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Xử phạt các bị cáo Nguyễn Tài Tr, Thái Quốc H mỗi bị cáo từ 07 năm 02 tháng tù giam đến 07 năm 08 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/3/2023. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

+ Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58; Điều 38; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Vi Thị Vân A từ 05 năm 02 tháng tù giam đến 05 năm 08 tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/3/2023

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*** Về xử lý vật chứng của vụ án**: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân Th 01 căn cước công dân sô 027091010212 mang tên Nguyễn Xuân Th.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng hình vỏ sò, và mẫu vật còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max màu trắng, số IMEI: 351330885173563; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max màu vàng, số IMEI: 356717115497033; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs max màu vàn, số IMEI: 357296098354163; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, số Seri: C7JP98VFG5MN. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 850.000 đồng còn lại mà H đã chuyển vào tài khoản cho C để mua ma tuý.

Các bị cáo Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Tài Tr, Nguyễn Khắc C, Thái Quốc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vi Thị Vân A.

Các bị cáo đều nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình và xã hội.

Người bào chữa của bị cáo Vi Thị Vân A không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo cho bị báo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ để bị cáo có cơ hội trở thành người tốt. Đồng thời đề nghị miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người chưa thành niên, thuộc hộ nghèo, vùng dân tộc thiểu số.

Đại diện theo pháp luật của bị cáo Vi Thị Vân A là bà Vi Thị L nhất trí với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Vân A được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Tài Tr, Nguyễn Khắc C, Thái Quốc H, Vi Thị Vân A tại cơ quan điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện Tr, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định được:

Khoảng 03 giờ ngày 14/3/2023, tại phòng Vip 4 quán Karaoke Audi ở khu phố Mao Lại, phường Phượng Mao, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác Công an thị xã Quế Võ phối hợp với Công an phường Phượng Mao phát hiện bắt quả tang các đối tượng Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Tài Tr, Nguyễn Khắc C, Thái

Quốc H có hành vi tổ chức cho các đối tượng trong đó có Lê Thị Thu H1 sinh ngày 04/3/2006 (là người chưa đủ 18 tuổi); Nguyễn Thị D; Nguyễn Đức Tr1 sử dụng trái phép chất ma tuý (H1 chỉ sử dụng ma tuý kẹo) và Vi Thị Vân A có hành vi giúp sức "xào ma tuý ke" để mọi người sử dụng trong đó có D và Tr1. Lượng ma túy còn lại chưa kịp sử dụng có tổng khối lượng 0,0382 gam ma tuý Ketamine.

Như vậy, thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Tài Tr, Nguyễn Khắc C, Thái Quốc H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", tội phạm được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, hành vi của Vi Thị Vân A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", tội phạm được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma tuý làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma tuý hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, các bị cáo đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma tuý trên địa bàn thị xã Quế Võ. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử các bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy rằng: Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không có sự phân công phân nhiệm hay câu kết chặt chẽ; các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý thực hiện chung một loại tội phạm " tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" nên vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Th có vai trò chính, là người đã khởi xướng, đồng thời thuê phòng và chuẩn bị 01 thẻ căn cước công dân, cùng Vân A "xào ma tuý ke" và là người rủ các đối tượng khác sử dụng ma túy. Bị cáo C là người trực tiếp liên hệ mua ma túy, chuẩn bị 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng để sử dụng ma tuý. Bị cáo Tr là người chuyển tiền (4.000.000 đồng) cho H để H chuyển cho C đi mua ma tuý và đưa 1 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng để làm ống hút phục vụ cho việc sử dụng ma tuý, sau đó Th, Tr, C, H mời các nhân viên và Trung sử dụng (trong đó có Lê Thị Thu H mới 17 tuổi 10 ngày có sử dụng ma tuý kẹo), nên bị cáo Th, C có vai trò cao hơn bị cáo Tr và bị cáo H. Bị cáo Vân A là nhân viên quán Karaoke Audi có vai trò giúp sức cùng Th "xào ma tuý ke" để bản thân và

mọi người sử dụng trong đó có D và Tr nên có vai trò thấp nhất và khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Vân A chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng Điều 91 và 101 BLHS.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Sau khi bị cơ quan Công an phát hiện, các bị cáo đều ra đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo C đã nộp lại 850.000 đồng số tiền còn lại mà H đã chuyển cho bị cáo dùng để mua ma tuý.

Bị cáo Tr có ông nội là thương binh hạng 4/4 (tỷ lệ thương tật 33%) và được Ban Chấp hành TW Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tặng kỷ niệm chương thanh niên xung phong.

Bị cáo H có ông nội và bà nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất.

Bị cáo Vân A có ông nội và bà nội được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Ông nội bị cáo có giấy chứng nhận tham gia dân công hoả tuyến, được tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ cận nghèo, khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi.

Do vậy các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vân A là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên được áp dụng mức hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Do vậy khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo Vân A làngười dân tộc thiểu số, thuộc hộ cận nghèo, khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với Nguyễn Thị D, Lê Thị Thu H1, Nguyễn Đức Tr1 đều được Th, C, Vân A mời sử dụng ma tuý, không tham gia vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý (Lê Thị Thu H1 sinh ngày 04/3/2006 chỉ sử dụng ma tuý kẹo do C đưa cho; D và Tr1 sử dụng cả ma tuý kẹo và ma tuý ke). Công an thị xã Quế Võ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng đối với D

và Tr1; phạt tiền 750.000 đồng đối với H1 về hành sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông tên Ch đã bán ma tuý cho C tại cửa sau quán karaoke Audi thuộc Mao Lại, Phượng Mao, Quế Võ, Bắc Ninh, quá trình điều tra xác định số tài khoản mà C chuyển tiền mua ma tuý của Ch mang tên Trịnh Văn Ng, sinh năm 2001; HKTT: Kh, Tân Hoà, Bình Gia, Lạng Sơn. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an xã Tân Hoà, Bình Gia, Lạng Sơn hiện Nguyên không có mặt tại địa phương, nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng quy định.

Đối với Nguyễn Nhân T là chủ quán Karaoke Audi, Hà Đình Ph là nhân viên quán Karaoke Audi không biết các bị cáo thuê phòng hát để tổ chức sử dụng chất ma tuý nên cơ quan điều tra không xử lý về hình sự là đúng quy định. Đối với các hành vi không chấp hành quyết định đình chỉ hoạt động theo quy định về phòng cháy chữa cháy, hoạt động kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự khi bị thu hồi giấy chứng nhận về đủ điều kiện về an ninh, trật tự; để xảy ra sử dụng trái phép chất ma tuý trong cơ sở kinh doanh Karaoke. Cơ quan điều tra đã trình Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trên đối với chủ cơ sở là Nguyễn Nhân T là đúng quy định.

Đối với người tên H2 ở Quảng Ninh có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý trong phòng Vip 4 quán Karaoke Audi, đến nay chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người này, do vậy Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Giàng Thị M, sinh năm 2002; HKTT: N, Nậm Bồ, Điện Biên không sử dụng trái phép chất ma tuý cùng các bị cáo, nên cơ quan điều tra không xử lý gì là đúng quy định.

Đối với gói giấy màu trắng bọc ngoài túi nilong màu trắng chứa ma tuý trong phòng Vip 4 quán karaoke Audi, cơ quan điều tra đã ra Thông báo truy tìm vật chứng gói giấy màu trắng trên, khi nào tìm thấy sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

* Đối với mẫu vật sau giám định là vật cấm và 01 đĩa sứ hình vỏ sò trong hộp giấy được dán kín có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh ít giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Xuân Th đề nghị được nhận lại căn cước công dân của bị cáo. Xét thấy, đây là giấy tờ chứng minh sử dụng

cho công dân Việt Nam, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải tịch thu tiêu huỷ mà trả lại cho bị cáo là phù hợp, đảm bảo quyền lợi cho bị cáo. Do vậy, cần trả lại cho Nguyễn Xuân Th 01 căn cước công dân số 027091010212 mang tên Nguyễn Xuân Th được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh .

* Cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max màu trắng, số IMEI: 351330885173563; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max màu vàng, số IMEI: 356717115497033; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs max màu vàn, số IMEI: 357296098354163; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, số Seri: C7JP98VFG5MN. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 850.000 đồng còn lại mà H đã chuyển vào tài khoản của C để mua ma tuý.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đã qua sử dụng đã thu giữ của Nguyễn Đức Tr1, quá trình điều tra đã xác định chiếc điện thoại di động trên Tr1 sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ đã trả lại cho Trung là đúng theo quy định.

Về án phí: Các bị cáo Th, C, Tr, H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vi Thị Vân A.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Tài Tr, Nguyễn Khắc C, Thái Quốc H, Vi Thị Vân A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

+ Áp dụng Điểm b, c Khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Th 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/3/2023. Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để bảo đảm việc thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/3/2023. Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để bảo đảm việc thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tài Tr 07 (bảy) năm 02 (hai) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/3/2023. Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để bảo đảm việc thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Thái Quốc H 07 (bảy) năm 02 (hai) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/3/2023. Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để bảo đảm việc thi hành án.

+ Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58; Điều 38; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vi Thị Vân A 05 (năm) năm 02 (hai) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/3/2023. Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để bảo đảm việc thi hành án.

+ **Về hình phạt bổ sung**: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo

+ **Về xử lý vật chứng của vụ án**: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật sau giám định, 01 đĩa sứ hình vỏ sò trong hộp giấy được dán kín có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh .

- Trả lại cho Nguyễn Xuân Th 01 căn cước công dân số 027091010212 mang tên Nguyễn Xuân Th được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh .

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max màu trắng, số IMEI: 351330885173563; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max màu vàng, số IMEI: 356717115497033; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs max màu vàn, số IMEI: 357296098354163; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, số Seri: C7JP98VFG5MN (*Theo biên bản giao vật chứng số 118 và biên lai thu tiền 0003709 ngày 23/06/2023 giữa Công an thị xã Quế Võ với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quế Võ*).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 850.000 đồng còn lại mà Thái Quốc H đã chuyển vào tài khoản cho Nguyễn Khắc C để mua ma tuý (xác nhận Nguyễn Khắc C đã nộp lại 850.000 đồng số tiền trên theo biên lai 0003740 ngày 07/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quế Võ).

+ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

- Các bị cáo Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Tài Tr, Nguyễn Khắc C, Thái Quốc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vi Thị Vân A.

Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Vi Thị Vân A, người đại diện theo pháp luật của bị cáo Vi Thị Vân A được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, Chi cục THADS thị xã Quế Võ;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Xuân Nhân